

HỌC TẬP PHONG CÁCH TƯ DUY HÀI HÒA, UYỂN CHUYỂN, CÓ LÝ CÓ TÌNH CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

*LEARNING PRESIDENT HO CHI MINH'S HARMONIOUS, FLEXIBLE
AND SENSIBLE THINKING STYLE*

LÊ ĐỨC THỌ^(*)

TÓM TẮT: Thể hiện rõ nhất của phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình của Hồ Chí Minh là luôn biết xuất phát từ cái chung, cái nhân loại, từ những chân lý phổ biến, những “lẽ phải không ai chối cãi được” để nhận thức và lý giải những vấn đề của thực tiễn. Phong cách tư duy đặc sắc này có ý nghĩa chỉ đạo hiện thực to lớn đối với các cấp lãnh đạo và đối với mỗi cá nhân chúng ta trong giải quyết các vấn đề thực tiễn của cuộc sống hôm nay. Bài viết góp phần nhận thức rõ hơn phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh và chỉ ra ý nghĩa học tập phong cách này của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhất là đối với cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong cách tư duy, học tập phong cách Hồ Chí Minh.

ABSTRACT: The most obvious manifestation of Ho Chi Minh's harmonious, flexible, and sensible thinking style is his idea of “always originate from the common, the human, from the common truths and common sense that no one can deny” to perceive and explain the problems of reality. This distinctive thinking style has the meaning of great practical direction for the leadership and for each of us individually in addressing the practical issues of today's life. The article contributes to better understand Ho Chi Minh's harmonious, flexible, sensible thinking style and show the meaning of learning President Ho Chi Minh's thinking style, especially for the Party's members in Vietnam nowadays.

Key words: President Ho Chi Minh, thinking style, learning Ho Chi Minh's style.

1. MỞ ĐẦU

Hồ Chí Minh là một nhà chính trị, một lãnh tụ cách mạng, hoạt động của Người trải rộng trên nhiều lĩnh vực, song lĩnh vực cơ bản nhất vẫn là lĩnh vực chính trị. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong Đảng và xã hội đã có một quá trình lịch sử, lâu dài. Trong phong cách Hồ Chí Minh, phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình

chiếm một vị trí quan trọng. Nhờ phong cách tư duy đó, Hồ Chí Minh đã phát hiện ra quy luật của cách mạng Việt Nam, sáng tạo ra con đường và phương pháp tiến hành cách mạng phù hợp với thực tiễn của đất nước; lãnh đạo Đảng và dân tộc Việt Nam từ một nước lạc hậu, kinh tế kém phát triển đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chủ nghĩa tư bản trong điều kiện thế giới đầy biến động. Cái mới, cái sáng tạo của Bác là vừa phù

^(*) ThS. Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng, ductholevtc007@gmail.com, Mã số: TCKH09-25-2018

hợp với yêu cầu của cách mạng Việt Nam, vừa phù hợp với quy luật phát triển chung của xã hội loài người. Vì vậy, việc học tập và rèn luyện theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh, nhất là phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình của Người, không chỉ là vấn đề mang tính chất lý luận mà còn có ý nghĩa thực tiễn vô cùng sâu sắc trong giai đoạn hiện nay.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Đặc trưng phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Trước hết, sự thể hiện rõ nhất của phong cách tư duy này ở Bác Hồ là Người luôn biết xuất phát từ cái chung, nhân loại, từ những chân lý phổ biến để nhận thức và lý giải những vấn đề của thực tiễn. Người đã từng viết: *“Tuy phong tục mỗi dân một khác, nhưng có một điều thì dân nào cũng giống nhau: ấy là dân nào cũng ưa sự lành và ghét sự dữ”* [3] hay: *“Trừ bọn Việt gian bán nước, trừ bọn phát xít thực dân, là những ác quỷ mà ta phải kiên quyết đánh đổ, đối với tất cả những người khác thì ta phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ”* [5].

Trong công tác đối ngoại, để đàm phán, vận động thuyết phục đối phương đồng thuận, Bác Hồ thường lập luận trên cơ sở nguyên tắc về tính đồng nhất của nguyên lý. Điều này được thể hiện ở nhiều bài nói, bài viết của Người, đặc biệt là trong thư gửi những người bạn Pháp ở Đông Dương năm 1946. Bằng lập luận chặt chẽ, Người đã phân tích một cách sâu sắc cho những người bạn Pháp thấy rõ lòng yêu nước, yêu độc lập tự do của người Pháp và người Việt đều giống nhau. Do đó, các bạn người Pháp ủng hộ lý tưởng độc lập tự do của nhân dân

Việt Nam. Bởi vì, đó là lý tưởng của cả người Việt và người Pháp. Về vấn đề hệ trọng này, Người đã viết: *“Các bạn yêu nước Pháp của các bạn và muốn nó độc lập. Các bạn yêu đồng bào của các bạn và muốn họ được tự do,... Chúng tôi cũng phải được phép yêu nước của chúng tôi và muốn nó độc lập chứ! Cái mà các bạn coi là lý tưởng cũng phải là lý tưởng của chúng tôi”* [3]. Người viết: *“Quyền độc lập, tự do ở nước nào cũng vậy, đều do xương máu của những nghĩa sĩ, và đoàn kết của toàn quốc dân mà xây dựng nên. Vậy nên, những người chân chính ham chuộng độc lập, tự do của nước mình, thì phải kính trọng độc lập, tự do của dân tộc khác”* [3].

Với phong cách tư duy này, Bác Hồ luôn gắn kết nhuần nhuyễn, biện chứng giữa lý tưởng cách mạng với đạo đức nhân văn. Điều này được thể hiện rõ trong *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* (ngày 20-12-1946) của Người. Bản thân *Lời kêu gọi* có sức mạnh giục giã như lời hịch của núi sông, thôi thúc mọi người cầm vũ khí, đứng lên chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, nhưng lại được viết bằng những lời lẽ rất hòa bình, nhân danh chính nghĩa mà chiến đấu, không hề có một chữ nào nói đến hận thù và chém giết.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, Người đã nhiều lần kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, anh dũng chiến đấu, kiên quyết đánh đuổi thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Song trong các lời kêu gọi ấy, Người luôn đề cao tình đoàn kết, lòng biết ơn và sự kính trọng về sự giúp đỡ của nhân dân tiến bộ Pháp và nhân dân tiến bộ Mỹ. Trong nhiều bài nói, bài viết, Người đã chân thành cảm ơn hàng vạn thanh niên,

sinh viên, nhà khoa học, văn nghệ sĩ Mỹ đã rầm rộ biểu tình chống chiến tranh xâm lược Việt Nam của Chính phủ Mỹ. Người ca ngợi những tấm gương anh dũng hy sinh vì hòa bình của nhân dân Mỹ như cụ bà Henga Hécđơ và các chiến sĩ hòa bình Noman Morixon, Rôgiơ Lapotơ, Xilin Gian Caoxki. Đặc biệt, Người đã ví sự đoàn kết đấu tranh của nhân dân hai nước Việt - Mỹ chống chiến tranh xâm lược Việt Nam của bè lũ hiếu chiến Mỹ như hai mũi giáp công. Người khẳng định: *“Nhân dân Mỹ đánh từ trong ra, nhân dân ta đánh từ ngoài vào. Hai bên giáp công mạnh mẽ, thì đế quốc Mỹ nhất định sẽ thua, nhân dân Việt - Mỹ nhất định sẽ thắng”* [7].

Hồ Chí Minh coi công việc chúng ta đang làm hôm nay - giải phóng dân tộc, xây dựng xã hội mới, bảo vệ Tổ quốc là sự nối tiếp sự nghiệp cha ông đã mở ra từ mấy nghìn năm trước. Người nói: *“Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”* [6]. *“Vì cuộc chiến đấu hiện thời của chúng ta chỉ là kết tinh của cuộc trường kỳ đề kháng mà ông cha, anh em chúng ta đã tiếp tục trong 80 năm Pháp thuộc”* [3].

Trong thư gửi tướng R. Salan - người từng tháp tùng Hồ Chí Minh trong chuyến thăm nước Pháp - vừa được cử làm Tổng chỉ huy Quân đội Pháp thay tướng J. Valluy, Người viết: *“...chúng ta đã là những người bạn tốt. Nhưng hoàn cảnh ngoài ý muốn đã biến chúng ta thành hai kẻ đối địch. Điều đó thật đáng tiếc!”* [4].

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” là tư duy về sự uyển chuyển, hài hòa trong giải quyết các vấn đề của đất nước, đó chính là lấy điều không

đổi ứng phó với vạn điều thay đổi để thực hiện điều không đổi. Hồ Chí Minh từng xác định mục đích bất di, bất dịch của ta vẫn là hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, nguyên tắc của ta thì phải vững chắc, nhưng sách lược của ta thì linh hoạt. Điều này đã được thể hiện rất rõ từ năm 1930, khi Người soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng mà tư tưởng cốt lõi là độc lập, tự do và sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát thành chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Bên cạnh đó, khi lựa chọn con đường Cách mạng vô sản để giải phóng dân tộc thì Hồ Chí Minh đã gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Đây là sự khác biệt lớn nhất giữa con đường cứu nước của Hồ Chí Minh với con đường cứu nước của các sĩ phu yêu nước tiền bối.

Phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình của Người đó chính là luôn biết xuất phát từ cái chung, từ những chân lý phổ biến, những lẽ phải không ai chối cãi được để nhận thức và lý giải những vấn đề của thực tiễn đặt ra. Để đàm phán, thuyết phục đối phương đi tới đồng thuận, Người thường lập luận trên cơ sở nguyên tắc về tính đồng nhất của nguyên lý. Theo Người *“Quyền độc lập, tự do ở nước nào cũng vậy, đều do xương máu của những nghĩa sĩ và đoàn kết của toàn quốc dân mà xây dựng nên”*.

Để đạt được những kết quả đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định phải tư duy trên những cứ liệu thực tế của Việt Nam; đồng thời, biết tiếp thu, kế thừa những di sản quý báu của văn hoá nhân loại, các học thuyết một cách có phê phán, chọn lọc, không sao chép máy móc, cũng không phủ định một

cách giản đơn, mà có sự phân tích sâu sắc để tìm ra những yếu tố tích cực. Nhờ đó, Người đã làm giàu vốn trí tuệ của mình bằng những di sản quý báu của văn hóa nhân loại. Phong cách tư duy của Hồ Chí Minh còn là sự gắn bó giữa ý chí, tình cảm cách mạng với tri thức khoa học; luôn có sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố cảm xúc, tình cảm với yếu tố trí tuệ, tri thức, kinh nghiệm, trong đó, yếu tố tri thức, trí tuệ là quan trọng nhất.

Nhờ phong cách tư duy đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sáng tạo ra con đường và phương pháp tiến hành cách mạng phù hợp với thực tiễn của đất nước; đưa Việt Nam từ một nước nghèo nàn, lạc hậu đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chủ nghĩa tư bản. Cái mới, cái sáng tạo của Bác là vừa phù hợp với yêu cầu của cách mạng Việt Nam, vừa phù hợp với quy luật phát triển chung của xã hội loài người.

2.2. Cán bộ, đảng viên học tập phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Từ thực tiễn của cách mạng khi Đảng ta trở thành đảng cầm quyền lãnh đạo đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường căn dặn mỗi cán bộ, đảng viên dù ở cương vị nào, làm nhiệm vụ gì cũng đều phải tích cực tu dưỡng, rèn luyện nâng cao phong cách tư duy khoa học. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, phong cách tư duy khoa học hoàn toàn đối lập với phong cách tư duy mang tính kinh viện, giáo điều, chủ quan, duy ý chí. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần chỉ rõ tác hại của những kiểu phong cách đó dẫn đến lè lỏi làm việc thụ động, máy móc rập khuôn, hành chính mệnh lệnh, trông chờ dựa dẫm, ý lại cấp trên. Bác vạch

rõ những biểu hiện của phong cách tư duy thiếu tính năng động, nhạy bén, thiếu sáng tạo đó là do cách làm việc thấy cái đúng thì không kiên quyết bảo vệ, thấy cái sai không dám đấu tranh phê bình; hoặc biểu hiện đối với không ít cán bộ, đảng viên mắc phải là “không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng”; chỉ thích khen và không bằng lòng khi bị nhắc nhở, phê bình. Do đó, những cán bộ, đảng viên như vậy thường không “cả gan nói, cả gan đề xuất ý kiến” và không “cả gan phụ trách, cả gan làm việc”. Cho nên, các công việc được giao thường đạt chất lượng, hiệu quả rất thấp.

Đại hội XII của Đảng khẳng định: đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là công việc thường xuyên của các tổ chức Đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị – xã hội, địa phương, đơn vị. Ngày 15-5-2016, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Chỉ thị 05 về “*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” với phạm vi rộng hơn, yêu cầu cao hơn, trọng tâm là học và làm theo phong cách của Bác.

Hiện nay, đất nước ta đã bước vào thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen; đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới to lớn, phức tạp hơn đối với sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước và bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Những yêu cầu nhiệm vụ mới, những thực tiễn mới, đòi hỏi toàn Đảng,

toàn dân, toàn quân ta phải đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó học tập và làm theo phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình của Bác Hồ là nội dung rất quan trọng.

Học tập và làm theo phong cách tư duy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ đảng viên cần sáng tạo, năng động trong thực hiện nhiệm vụ quan trọng và xuyên suốt là xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững. Có như vậy mới bảo đảm về đời sống, việc làm cho người lao động, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, góp phần giữ vững an ninh chính trị, ổn định xã hội.

Phong cách, phương pháp tư duy của cán bộ, đảng viên được thể hiện qua cách thức làm việc, cách ứng xử trong các quan hệ công tác, qua ngôn ngữ giao tiếp với mọi người. Mỗi cơ quan, đơn vị ngoài những yêu cầu chuẩn mực về đạo đức, phong cách làm việc, phong cách ứng xử chung còn cần có những yêu cầu, chuẩn mực riêng do môi trường và đặc điểm nhiệm vụ công tác quy định. Theo đó, để học tập và rèn luyện theo những đặc trưng giá trị trong phong cách tư duy của Hồ Chí Minh, cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần lượng hóa và cụ thể hóa các đặc trưng ấy thành các tiêu chí cho mỗi cán bộ, đảng viên. Cần *“Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị với phương châm sát chức năng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện và đánh giá việc thực hiện”* [1]. Mỗi cơ quan, đơn vị cần

xây dựng những điển hình mẫu mực, từ đó nhân rộng điển hình trong đơn vị. Thông qua các hoạt động thực tiễn như hội thi, hội thao, văn hóa văn nghệ, tuyên truyền cổ động,... để đưa các điển hình đó vào thực tế của đơn vị mình. Đồng thời, qua các giai đoạn cần có sự đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh chuẩn mực mô hình cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Trong giai đoạn hiện nay, việc học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh đòi hỏi mỗi tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cần phải đề cao ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện, thể hiện cụ thể trong suy nghĩ và việc làm hằng ngày; trong quan hệ với nhân dân, đồng chí, đồng nghiệp, góp phần đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn tham nhũng, tiêu cực, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII của Đảng.

Học tập và làm theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh, hơn ai hết, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức được rằng, tư duy là điểm xuất phát của mọi việc, muốn có hành động đúng phải có tư duy đúng. Người cán bộ, đảng viên có phong cách tư duy khoa học sẽ luôn phát huy tính năng động, sáng tạo, tự chủ và hoàn thành mọi nhiệm vụ được tổ chức phân công. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, việc nâng cao phong cách tư duy khoa học của cán bộ, đảng viên có nhiều biện pháp, nhưng đều đòi hỏi mỗi người phải không ngừng tự học tập, tự bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ mọi mặt, đặc biệt là trình độ kiến thức chuyên môn

nghịệp vụ và trình độ lý luận chính trị; phải gắn lý luận với thực tiễn cách mạng để nắm được bản chất khoa học và cách mạng của sự vật, hiện tượng, làm cơ sở cho nhận thức đúng đắn thực tiễn và có biện pháp giải quyết thấu đáo, đạt hiệu quả cao. Đồng thời, phải rèn luyện phong cách làm việc có kế hoạch, có chuẩn bị, có quan điểm thực tiễn; đặc biệt “phải học cách nói của quần chúng, học cách làm của quần chúng”. Đó là con đường dẫn đến nhận thức đúng và phương pháp, hành động đúng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, ... Vì vậy việc học tập, rèn luyện, xây dựng phong cách tư duy theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh chính là một phần trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên “vừa hồng, vừa chuyên”, đáp ứng với yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn hiện nay.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, đặc biệt là yêu cầu xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một nhiệm vụ rất quan trọng, cần thiết, góp phần làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

3. KẾT LUẬN

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, việc đẩy mạnh học tập và làm theo *tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* là một nhiệm vụ rất quan trọng, cần thiết, góp phần vào xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Kế thừa và phát huy những giá trị của phong cách tư duy Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay là việc làm có ý nghĩa thiết thực, trực tiếp nâng cao nhận thức về những giá trị to lớn trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và phong cách tư duy của Người nói riêng, nhất là phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình của Người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2016), *Chỉ thị của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, số: 05-CT/TW, Hà Nội, ngày 15-5-2016.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 26-3-2018. Ngày biên tập xong: 12-4-2018. Duyệt đăng: 23-7-2018